TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc
Số: 06/2019/QĐST- KDTM	*Long Biên, ngày 18 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, điểm g khoản 1 Điều 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Nhận thấy: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bầy: Ngân hàng VIB(Bên B) ký hợp đồng thế chấp hàng hóa số 2210/09/HĐTCHH ngày 15/10/2009 với Công ty cổ phần GP nay là Công ty TNHH Đầu tư Sản suất và Thương Mại GP(Bên A) với nội dung cơ bản : Tài sản thế chấp của bên A là hàng hóa tồn kho của bên A là nhựa các loại. Bên A thế chấp những tài sản của mình để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự đối với bên B bao gồm: Tiền vay, lãi vay, lãi quá hạn, chi phí xử lý tài sản thế chấp, các khoản chi phí khác theo hợp đồng tín dụng 22/10/2009 ngày 15 tháng 10 năm 2009 và các Hợp đồng tín dụng khác được ký giữa hai bên trong khoảng thời gian từ ngày 15/10/2009 đến ngày 15/10/2012 .

Căn cứ trên Hợp đồng thế chấp hàng hóa số 2210/09/HĐTCHH ngày 15/10/2009, Ngân hàng VIBcó ký Hợp đồng nguyên tắc bảo vệ kho hàng với Công ty CPDVBV và ký hợp đồng bảo vệ kho hàng ba bên giữa Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam; Công ty Cổ phần GPvà Công ty cổ phần DVBV 24/7 (nội dung chi tiết thể hiện trong Hợp đồng nguyên tắc bảo vệ kho hàng và Hợp đồng bảo vệ kho hàng số 2210/2009 ngày 15/10/2009 kèm theo đơn khởi kiện) và các hợp đồng tín dụng.

Quá trình thực hiện các bên không có tranh chấp hợp đồng tín dụng cũng như hợp đồng bảo vệ kho hàng.

Đến năm 2011 Ngân hàng VIBtiếp tục ký hợp đồng tín dụng số 0707/2011/HĐTD ngày 15/7/2011 với Công ty Cổ phần GPvới hạn mức trị giá 8 tỷ đồng. Tài sản đảm bảo khoản vay trên có một phần là hàng hóa vẫn căn cứ vào hợp đồng thế chấp hàng hóa số 2210/09/HĐTCHH ngày 15/10/2009 với Công ty TNHH Đầu tư Sản suất và Thương Mại GPvà Hợp đồng nguyên tác bảo về kho hàng với Công ty CPDVBV và ký hợp đồng bảo vệ kho hàng ba bên giữa Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam; Công ty Cổ phần GPvà Công ty cổ phần DVBV 24/7. Căn cứ vào các hợp đồng này Công ty GPđã chuyển vào kho giao cho Công ty DVBV 24/7) 04 lần với tổng số lượng hàng là 269,85 tấn trị giá 10.006.788.977 đồng.

Căn cứ Hợp đồng tín dụng sửa đổi, bổ sung số: 0707.02/2012/HĐTDHM ngày 3/12/2012 (xuống hạn mức là 6 tỷ) Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty GP06 lần tổng cộng là 5.996.369 đồng :

Quá trình thực hiện, theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp cũng như Hợp đồng bảo vệ kho từ tháng 10/2011 đến 15/02/2014 Công ty GPlấy hàng từ kho ra và có sự nhất trí của Ngân hàng thì Công ty 24/7 mới cho xuất hàng. Hàng tháng ba bên đều có biên bản kiểm tra hàng hóa thế chấp và sổ theo dõi xuất nhận tồn không sảy ra sự cố mất mát gì.

Tháng 4 năm 2014 Ngân hàng và Công ty 24/7 có lập biên bản về việc thiếu hụt hàng hóa thế chấp giữa Ngân hàng với Công ty 24/7.

Tháng 5 năm 2014 Ngân hàng và Công ty GPcó lập biên bản về việc thiếu hụt hàng hóa.

Sự việc thất thoát hàng hóa là có thật, Công ty 24/7 có thông báo thừa nhận việc thất thoát hàng hóa tại Công ty Gia Phú.

Ngân hàng đề nghị Tòa án nhân dân quận Long Biên buộc Công ty CPDVBV bồi thường cho Ngân hàng VIBtoàn bộ số hàng hóa là tài sản đảm bảo cho khoảng vay của Công ty GPvới tổng trị giá là 10.006.788.977 đồng vì Công ty CPDVBV đã không thực hiện đúng hợp đồng bảo vệ kho hàng đã ký. Đề nghị Công ty CPDVBV phải trả lãi của số tiền 10.006.788.977 đồng tính từ ngày 09/5/2014 cho đến nay theo lãi suất là 9%/tháng (4 năm 6 tháng) là 4.052.749.535 đồng. Tổng cộng là 14.059.538.512 đồng.

Xét thấy: Tại mục 5 Điều 3 của Hợp đồng bảo vệ kho hàng số 2210/09/HĐBVKH ngày 15 tháng 10 năm 2009 ký kết giữa Bên A: Công ty TNHH Đầu tư sản xuất và Thương mại GP); Bên B: (Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam) và bên C: (Công ty CPDVBV) quy định: Bên B được quyền nhận lại số tiền do bên C bồi thường thiệt hại cho bên A (nếu có) để trừ vào nghĩa vụ trả nợ của bên A. Như vậy bên Ngân hàng (Bên B) chỉ được quyền nhận lại số tiền do bị đơn (Bên C) bồi thường cho bên Ngân hàng để trừ vào nghĩa vụ trả nợ của bên vay vốn (Bên A).

Tài sản gửi gữi vẫn là tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty Gia Phú, Công ty 24/7 chỉ là người quản lý tài sản đảm bảo theo hợp đồng gửi giữ đã được ký kết giữa ba bên. Không giải quyết hợp đồng tín dụng thì không thể biết được phía Công ty GPcó vi phạm nghĩa vụ trả nợ hay không để xử lý tài sản đảm bảo. Nếu Công ty GPvi phạm nghĩa vụ trả nợ thì tài sản đảm bảo bị mất do Công ty 24/7 đã ký hợp đồng nhận giữ tài sản đảm bảo mới phải có trách nhiệm bồi thường trả cho Ngân hàng để đối trừ nghĩa vụ trả nợ của Công ty Gia Phú.

Như vậy: Ngân hàng yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng gửi gữi không yêu cầu giải quyết hợp đồng tín dụng là chưa đủ điều kiện khởi theo quy định tại tại điểm b khoản 1 điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 36/2014/TLST-KDTM ngày 13 tháng 11 năm 2014 về việc " Tranh chấp hợp đồng gửi giữ tài sản" giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng VIB.

Trụ sở: Tầng 1,6,7 Tòa nhà Corner Stone, số 16 Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ – chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị Kiều O sinh năm 1978 và ông Đỗ Ngọc T sinh năm 1982. Chức vụ: Cán bộ Phòng Thu hồi nợ

Theo giấy ủy quyền số 30853.18 ngày 09 tháng 4 năm 2018.

Bị đơn: Công ty CPDVBV

Trụ sở: Số 90 ngách 200/28 phố NS, phường BĐ, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Mạnh H – chức vụ: Tổng giám đốc

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH Đầu tư sản xuất và Thương mại GP

Trụ sở: Khu công nghiệp QPh, thị trấn QM, huyện Mê Linh, Thành Phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hà Anh T – chức vụ: Giám đốc.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đơng sự có quyền khởi kiện lại theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự

Về án phí: Hoàn trả Ngân hàng VIB(VIB) số tiền tạm ứng án phí là 59.087.000 đồng mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai số AH/2010/0008613 ngày 13/11/2014 tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Long Biên.

3. Các Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận
- Các đơng sự
-VKS quận Long Biên
-Lu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Nga